

THIÊN THỦ THIÊN NHÃN ĐẠI BI TÂM CHÚ HÀNH PHÁP

Hán văn: Tú Minh Tôn Giả TRI LỄ tập hợp Nghi Quỹ đầu tiên_ Hoa Sơn Luật Sư ĐỘC THỂ giản lược văn biên tập lại_ Gia Hoà Sa Môn TỊCH XIÊM bổ sung hình tượng, so sánh rồi khắc lên bản gỗ

Việt dịch: HUYỀN THANH

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát (xưng ba lần)

_ Tất cả cung kính, một lòng đảnh lễ ba báu thường trụ khắp mười phương (một lê xong)

(Đốt hương, rải hoa. Người dẫn đầu xướng rằng)

_ Chúng đẳng nhu vậy

Mỗi đều quỳ gối

Nghiêm trì hương hoa

Như Pháp cúng dường

Nguyện mây hương hoa này

Tràn khắp mười phương cõi

Vô lượng hương trang nghiêm

Đầy đủ Đạo Bồ Tát

Thành tựu hương Như Lai

(Tưởng rằng:

Hương hoa của con tràn khắp mười phương

Tạo làm đài Quang Minh vi diệu

Âm nhạc, hương báu của cõi Trời

Thức ăn, áo báu của chư Thiên

Bụi Diệu Pháp chẳng thể nghĩ bàn

Mỗi hạt bụi tuôn tất cả bụi

Mỗi hạt bụi tuôn tất cả Pháp

Xoay chuyên không trại, trợ trang nghiêm

Đến khắp, trước mười phương Tam Bảo

Trước Tam Bảo mười phương Pháp Giới

Đều có thân con tu cúng dường

Tất cả đều tràn khắp Pháp Giới

Xông ướp Pháp Giới, các chúng sinh

Nương theo đều phát Tâm Bồ Đề

Đồng vào Vô Sinh, chứng Phật Tri)

Cúng dường xong, tất cả cung kính (xướng xong, lê một lần)

_ Nam mô đời Quá Khứ

Chính Pháp Minh Như Lai

Chính là đời hiện nay

Quán Thế Âm Bồ Tát

Thành Công Đức màu nhiệm

Đầy đủ Đại Từ Bi

Ở trong một thân tâm

Hiện ra ngàn tay mắt

Chiếu soi khắp Pháp Giới
Hộ trì các chúng sinh
Khiến phát Tâm **Đạo** lớn
Dạy trì Chú **Viên Mân**
Xa lìa hẳn nẻo ác
Được sinh trước mặt Phật
Bao tội nặng **vô Gián**
Bệnh tật ác quắn thân
Không gì chẳng cứu giúp
Đều khiến cho tiêu trừ
Mọi Tam Muội, Biện Tài
Đời này đã cầu nguyện
Khiến được quả hợp Ý
Quyết định không nghi ngờ
Khiến mau được ba Thừa
Sớm vươn lên Phật Địa
Sức của Uy Thần ấy
Khen ngợi chẳng thể hết
Cho nên con một lòng
Quy Y và đinh lễ

_ Một lòng đinh lễ **Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Thế Tôn**

(*Tưởng rằng:*

*Người lễ, noi lễ Tính rỗng lặng
Cảm ứng, Đạo giao, khó nghĩ bàn
Con, Đạo Trưởng này như lưỡi ngọc
Thích Ca Như Lai, ảnh hiện trong
Thân con, ảnh hiện trước Thích Ca
Đầu mặt nổi chân, quy mệnh lễ*

[Nếu lễ Đức Phật **A Di Đà**, liền nói rằng: **A Di Đà Phật**, ảnh hiện trong....Lễ **Tăng** chỉ sửa là **hàng Bồ Tát**. Bên dưới tùy theo địa vị mà mô phỏng theo điều này]

_ Một lòng đinh lễ Tây Phương Cực Lạc Thế Giới **A Di Đà Thế Tôn**

_ Một lòng đinh lễ Quá Khứ vô lượng ức kiếp **Thiên Quang Vương Tịnh Trụ Thế Tôn**

_ Một lòng đinh lễ Quá khứ chín mươi chín ức Cang Già Sa chư Phật **Thế Tôn**

_ Một lòng đinh lễ Quá Khứ vô lượng kiếp **Chính Pháp Minh Thế Tôn**

_ Một lòng đinh lễ một ngàn Đức Phật đời Hiền Kiếp, tất cả chư Phật Thế Tôn ba đời.

(*Đại Chúng nghe xong, dâng hương*)

_ Một lòng đinh lễ **Quảng Đại Viên Mân Vô Ngại Đại Bi Tâm Đại Đà La Ni Thần Diệu Chuông Cú**

(*Xưng ba lần, lễ ba lê, tưởng rằng:*

*Chân Không, Pháp Tính như hư không
Pháp Bảo thường trụ, khó nghĩ bàn
Thân con, ảnh hiện trước Pháp Bảo
Một lòng như Pháp, quy mệnh lễ*

_ Một lòng đinh lễ các Đà La Ni do Đức Quán Âm đã nói với tất cả **Tôn Pháp** trong ba đời ở mười phương.

(*Đại Chúng dâng hương*)

Một lòng đinh lẽ Thiên Thủ Thiên Nhã Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Tự Tại Bồ Tát Ba Ha Tát

(Xưng ba lần, lẽ ba lẽ, tưởng rằng:
Người lẽ, nơi lẽ Tính rõng lăng
Cảm ứng, Đạo giao, khó nghĩ bàn
Con, Đạo Trường này như lưỡi ngọc
Đại Bi Bồ Tát, ánh hiện trong
Thân con ứng hiện trước Đại Bi
Mong cầu diệt chướng, cúi đầu lẽ)

- _ Một lòng đinh lẽ **Đại Thế Chí Bồ Tát Ma Ha Tát**
- _ Một lòng đinh lẽ **Tổng Trì Vương Bồ Tát Ma Ha Tát**
- _ Một lòng đinh lẽ **Nhật Quang Bồ Tát, Nguyệt Quang Bồ Tát Ma Ha Tát**
- _ Một lòng đinh lẽ **Bảo Vương Bồ Tát, Dược Vương Bồ Tát, Dược Thượng**

Bồ Tát Ma Ha Tát

- _ Một lòng đinh lẽ **Hoa Nghiêm Bồ Tát, Đại Trang Nghiêm Bồ Tát, Bảo Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**
 - _ Một lòng đinh lẽ **Đức Tạng Bồ Tát, Kim Cương Tạng Bồ Tát, Hư Không Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát**

Kinh ghi rằng: “Nếu có Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Uuu Bà Tắc, Uuu Bà Di, Đồng Nam, Đồng Nữ muốn tụng trì thời đối với chúng sinh khởi Tâm Từ Bi. Trước tiên nên theo Ta phát Nguyện như vầy

(Chúng tuy khen ngợi xong. Bên dưới một chữ thì một lần đánh gỗ dẫn Khánh)

- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm

Nguyên con mau biết tất cả Pháp

- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm

Nguyên con sớm được mắt Trí Tuệ

- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm

Nguyên con mau độ tất cả chúng

- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm

Nguyên con sớm được phương tiện khéo

- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm

Nguyên con mau ngồi thuyền Bát Nhã

- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm

Nguyên con sớm được qua biển khô

- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm

Nguyên con mau được đạo Giới Định

- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm

Nguyên con sớm lên núi Niết Bàn

- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm

Nguyên con mau gặp nhà Vô Vi

- Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm

Nguyên con sớm đồng thân Pháp Tính

*) Nếu con hướng về nơi non đao

Non đao túc thời liền sụp đổ

*) Nếu con hướng về lửa, nước sôi

Nước sôi, lửa cháy tự khô tắt
 *) Nếu con hướng về cõi Địa Ngục
 Địa Ngục liền mau tự tiêu diệt
 *) Nếu con hướng về loài Ngạ Quỷ
 Quỷ đói liền được tự no đủ
 *) Nếu con hướng về chúng Tu La
 Tu La tâm ác tự điều phục
 *) Nếu con hướng về chúng súc sinh
 Súc sinh tự được Đại Trí Tuệ

(*Hành Giả tưởng thân đối trước Phật Bồ Tát này, xưng niệm Tôn Danh cho thật thiết tha, như gặp nạn lửa thiêu mướt cuốn, cầu mong được cứu giúp*)

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát Nam mô A Di Đà Phật.

(*Xưng niệm hơi gấp rút, đều xưng mười tiếng. Đến lần thứ tư, thứ bảy thì cao giọng tỏ rõ chữ cuối của câu đầu, đều đánh cái khanh lớn. Khi Phật Hiệu trọn hết thì thu thúc một lần bái xuống, khởi câu hỏi. Người dẫn đầu cử xướng*)

Quán Thế Âm Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thέ Tôn ! Nếu các chúng sanh tụng trì Thần Chú Đại Bi, mà bị đọa vào ba đường ác thì con thè chắng thành Chính Giác.

Người tụng trì Thần Chú Đại Bi, nếu chắng sinh về các cõi Phật thì con thè chắng thành Chính Giác.

Người tụng trì Thần Chú Đại Bi, nếu chắng được vô lượng Tam Muội Biện Tài thì con thè chắng thành Chính Giác.

Người tụng trì Thần Chú Đại Bi, tất cả sự mong cầu trong đời hiện tại, nếu chắng được quả thỏa thích thì Chú này chắng được gọi là Đại Bi Tâm Đà La Ni cho đến nói lời đó xong, ở trước chúng Hội, chắp tay đứng thẳng, đối với các chúng sinh khởi Tâm Đại Bi, nở mặt mỉm cười, liền nói **Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Thần Diệu Chương Cú** như vậy.

Đà La Ni là

1) **Nam mô hát la dát na dá la dạ gia** (*Đây là Bản Thân Quán Thế Âm Bồ Tát, rất cần Từ Bi, dùng Tâm đọc tụng, dùng cao giọng khiến cho Thần Tinh nóng nảy*)

ନମୋ ରତ୍ନାତ୍ରୟାୟ

NAMO RATNA-TRAYĀYA

2) **Nam mô a lợi gia** (*Đây là Bản Thân Như Ý Luân Bồ Tát. Đến đây nên giữ gìn Tâm*)

ନମଃ ଶାହୁ

NAMAHAH ĀRYA

3) **Bà lô yết đế thước bát la gia** (*Đây là Bản Thân Trì Bát Quán Thế Âm Bồ Tát. Nếu muốn lấy xương cốt Xá Lợi. Tụng đây, giữ gìn ý tưởng Bồ Tát cầm cái bát*)

ଶାଲୋକିତେସ୍ଵରାୟ

AVALOKITEŚVARĀYA

4) **Bồ đề tát đá bà gia** (*Đây là Bát Không Quyền Sách Bồ Tát, áp lĩnh đại binh*)

ବୋଧି ସତ୍ତଵ

BODHI-SATVĀYA

5) **Ma ha tát đá bà gia** (*Đây là chữ Chủng Tử của Bồ Tát. Tự tụng Bản Thân của Chú vậy*)

ମନ୍ଦ ମର୍ଯ୍ୟା

MAHĀ-SATVĀYA

6) Ma ha ca lô ni ca gia (*Đây là Bản Thân Mā Minh Bồ Tát, tay cầm Bạt Chiết La*)

ମନ୍ତ୍ର କାରୁଣିକାୟ

MAHĀ-KĀRUNIKĀYA

7) Án (*Chữ ÁN này là Quỷ Thần chắp tay, lắng nghe tụng Chú*)

ଅନ୍ତଃ

OM

8) Tát bà la phat duệ (*Đây là Bản Thân Giáng Ma của bốn vị Đại Thiên Vương*)

ସର୍ଵା ରବହ୍ୟ

SARVA RABHAYE

9) Số đát na đát tả (*Đây là danh tự của Quỷ Thần thuộc Bộ Lạc của bốn vị Đại Thiên Vương*)

ସୁଦ୍ଧା ନାଦାସ୍ୟ

ŚUDDHA-NĀDASYA

10) Nam mô tất cát lợi đáo y mông a lợi gia (*Đây là Bản Thân Long Thọ Bồ Tát. Rất cần dụng Tâm tụng câu này, dùng sơ xuất đánh mất sự cản kíp của tinh Bồ Tát*)

ନାମଶ୍ରୀ ତୋମାର୍ଯ୍ୟ

NAMASKRTVA IMAMĀ ĀRYA

11) Bà lô cát đế thất phật la lăng đà bà (*Đây là Viên Mãn Báo Thân Lô Xá Na Phật*)

ଶର୍ଵାକିତେଶ୍ଵରା ଲାମ୍ତବହା

12) Nam mô na la cẩn trì (*Đây là Bản Thân Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ Lô Giá Na Phật. Rất cần dụng Tâm*)

ନାମୋ ନିଳକନ୍ତଥା

13) Hè lợi Ma ha bà đá sa mē (*Đây là Dương Đầu Thần Vương (Vị Thần đầu Dê) cùng với các Thiên Ma làm quyền thuộc)*

ହୃ ମନ୍ତ୍ର ପତାଶମ୍

Hṛ MAHĀ-PATAŚAMI

14) Tát bà a tha đậu du băng (*Đây là Cam Lộ Bồ Tát cũng là Bộ Lạc của Quán Thế Âm Bồ Tát dùng làm Quyền Thuộc*)

ଶର୍ଵାତ୍ମା ଶୁଫାମ

SARVĀTHA DU ŚUPHAM

15) A thê đựng (*Đây là Phi Đẳng Dạ Xoa Thiên Vương đi tuần tra bốn phương, xem xét điều thị phi*)

ଶର୍ଵାୟ

AJIYAM

16) Tát bà tát đá na ma bà già (*Đây là Bà Giá Dé Thần Vương với hình to lớn màu đen dùng da beo làm quần, tay cầm Thiết Xoa*)

ସର୍ଵା ସତ୍ତା ନାମା ଭାଗ

17) Ma phật đặc đậu (*Đây là Bản Thân Quân Trà Lợi Bồ Tát cầm bánh xe sắt (thiết luân) và cầm sợi dây, có ba con mắt)*

ମାତ୍ରି ଦୁ

MĀ BHĀTI DU

18) Đát diệt tha (*Đây là Kiếm Ngữ*)

ତାତ୍ୟାଥା

TADYATHĀ

19) Án, a bà lô hè

ଓମ ଅବଲୋକି

OM AVALOKI

20) Lô ca đê (*Đây là Bản Thân Đại Phạm Thiên Vương có Thân Tiên làm Bộ Lac*)

ଲୋକାତ

LOKATE

21) Ca la đê (*Đây là Đề Thần có thân dài lớn màu đen*)

କାଳାତ

22) Di hè lợi (*Đây là Tam Thập Tam Thiên, là Ma Hê Thủ La Thiên Thần thống lĩnh Thiên Bình có thân màu xanh*)

ହେଲିଃ

I HELIH

23) Ma ha bồ đề tát đóa (*Đây là Thật Tâm, tức không có Tâm tạp loạn, liền gọi là Tát Đóa*)

ମହା ବୋଧି-ସତ୍ତ୍ଵା

MAHĀ-BODHI-SATVA

24) Tát bà tát bà (*Đây là Hương Tích Bồ Tát áp lanh Quý Bình năm phương dùng làm tùy tòng, chẳng thể nghĩ bàn*)

ସର୍ଵା ସର୍ଵା

SARVA SARVA

25) Ma la ma la (*Đây là Bồ Tát đem lời nói trách phạt, sắp xếp cho chính tè*)

ମାଲା ମାଲା

MĀLA MĀLA

26) Ma hè ma hè lợi đà dụng (*giống như câu trước*)

ମଶି ମଶି ହର୍ଦୟାମ

MASĪ MASĪ HRDAYAM

27) Câu lô câu lô yết mông (*Đây là Không Thân Bồ Tát buộc Thiên Đại Trưởng Quân thống lĩnh 20 vạn ức Thiên Bình*)

କୁରୁ କୁରୁ କର୍ମ

KURU KURU KARMAM

28) Độ lô độ lô, phật xà gia đê (*Đây là Nghiêm Tuán Bồ Tát áp lịnh Không Tước, Man binh*)

ତୁରୁ ତୁରୁ ବାସି ଯତି

TURU TURU BHASI YATI

29) Ma ha phật xà gia đê (*Giống như câu trước*)

ମହା ବାସି ଯତି

MAHĀ-BHASI YATI

30) Đà la đà la (*Đây là Quán Thể Am Bồ Tát hiện thân Đại Trượng Phu*)

ଧାରା ଧାରା

DHĀRA DHĀRA

31) Địa lợi ni (*Đây là binh của Sư Tử Vương, nghiệm đọc tụng*)

ଅତ୍ମ

DHIRINI

32) Thất phật la gia (*Đây là Phích Lịch Bồ Tát giáng phục quyền thuộc của các Ma*)

ଶ୍ଵରାୟ

IŚVARĀYA

33) Giá la giá la (*Đây là Bản Thân Tối Toái Bồ Tát, tay cầm bánh xe vàng*)

ଶ୍ରୀ ଶ୍ରୀ

CALA CALA

34) Ma ma phat ma la (*Đây là Bản Thân Đại Giáng Ma Kim Cương, tay cầm bánh xe vàng*)

ମମ ବିମଳ

MAMA VIMALA

35) Mục đê lê (*Đây là chư Phật chấp tay, lắng nghe tụng Chân Ngôn*)

ମୁକ୍ତ

MUKTE

36) Y hè di hè (*Đây là Ma Hè Thủ La Thiên Vương*)

ଏହେହି

EHYEHI

37) Thất na thất na (*Giống như câu trước*)

ଶିନା ଶିନା

38) A la sâm phật la xá lợi (*Đây là Quán Thế Âm Bồ Tát cầm thẻ bài, cái nỏ, cung tên*)

ଶାଖା ଧାଳା ଶାରି

ARAŞIM BHALA ŠARI

39) Phật xa phật sâm (*Giống như câu trước*)

ଧାଶା ଧାଶି

BHAŞĀ BHASIM

40) Phật la xá gia (*Đây là Bản Thân A Di Đà Phật, sư chủ của Quán Thế Am Bồ Tát*)

ଶରା ଶାୟ

BHARA ŠAYA

41) Hô lô hô lô ma la (*Đây là tám Bộ Quý Thần Vương*)

ହୁଲୁ ହୁଲୁ ପ୍ରା

HULU HULU PRA

42) Hô lô hô lô hè lợi (*Giống như câu lúc trước*)

ହୁଲୁ ହୁଲୁ ଶ୍ରୀ

HULU HULU SRĪ

43) Sa la sa la (*Đây là đời ác năm Trước*)

ଶା ଶା

SARA SARA

44) Tát lợi tát lợi (*Đây là Quán Thế Âm Bồ Tát lợi ích cho chúng sinh chặng thê nghĩ bàn*)

ଶିରି ଶିରି

SIRI SIRI

45) Tô rô tô rô (*Đây là tiếng lá roi từ cái cây của chư Phật*)

ສູ ສູ

SURU SURU

46) Bồ đề dạ, bồ đề dạ (*Đây là Quán Thể Âm Bồ Tát kết Duyên với chúng sinh*)

ຖົດ ຖົດ

BUDDHIYA BUDDHIYA

47) Bồ đà dạ, bồ đà dạ (*Đây là Bản Thân A Nan*)

ຖົດ ຖົດ

BUDDHĀYA BUDDHĀYA

48) Di đê lợi dạ (*Đây là Đại Xa Bồ Tát tay cầm cây đao vàng*)

ມາຕຣຍ

MAITRIYA

49) Na la cản trì (*Đây là Long Thọ Bồ Tát tay cầm cây đao vàng*)

ນිලකන්ත

NĪLAKAÑTHA

50) Địa lợi sắt ni na (*Đây là Bảo Tràng Bồ Tát tay cầm cây Thiết Xoa*)

ඩිලිම

TRIŚARĀNA

51) Ba dạ ma na (*Đây là Bảo Kim Cương Tràng Bồ Tát cầm cái chày Bạt Chiết*)

La)

ඩහය මණ

ABHAYA-MANA

52) Sa bà ha

ස්වහ

SVĀHĀ

53) Tất đà dạ (*Đây là đạt tất cả Pháp Môn*)

හිතුද

SIDDHIYA

54) Sa bà ha

ස්වහ

SVĀHĀ

55) Ma ha tất đà dạ (*Đây là Phóng Quang Bồ Tát, tay cầm cây phan màu đỏ*)

මහ හිතුද

MAHĀ-SIDDHIYA

56) Sa bà ha

ස්වහ

SVĀHĀ

57) Tất đà dụ nghệ (*Đây là hết thảy chư Thiên, Bồ Tát đã đến tập hội, tay cầm cây đao vàng*)

හිත අග

SIDDHA YOGA

58) Thất bà la gia (*Đây là An Túc Hương*)

ඡ්වරය

IŚVARĀYA

59) Sa bà ha

ස්වහ

SVĀHĀ

60) Na la cǎn trì (*Đây là Bản Thân Sơn Hải Tuệ Bồ Tát, tay cầm cây đao vàng*)

ଶ୍ରୀନଗ୍ନି

NĪLAKANĀTHA

61) Sa bà ha

ଶବ୍ଦ

SVĀHĀ

62) Ma la na la (*Đây là Bảo An Vương Bồ Tát, tay cầm cây búa vàng*)

ଶତ୍ରୁଧ ଶବ୍ଦ

PRAVARĀHA-MUKHĀYA

63) Sa bà ha

ଶବ୍ଦ

SVĀHĀ

64) Tất la tăng a mục khư gia (*Đây là Bản Thân Được Vương Bồ Tát hành chữa trị các bệnh*)

ଶ୍ରୀ ଶବ୍ଦ ଶବ୍ଦ

ŚRĪ-SIMHA-MUKHĀYA

65) Sa bà ha

ଶବ୍ଦ

SVĀHĀ

66) Sa bà ma ha a tất đà dạ (*Đây là Bản Thân Được Thương Bồ Tát hành chữa trị các bệnh*)

ଶତ୍ରୁ ମନ୍ଦ ଶବ୍ଦ

SARVA MAHĀ-MUKTĀYA

67) Sa bà ha

ଶବ୍ଦ

SVĀHĀ

68) Giả cát la a tất đà dạ

ଶକ୍ର ଯୁଦ୍ଧ

CAKRĀ YUDHĀYA

69) Sa bà ha

ଶବ୍ଦ

SVĀHĀ

70) Ba đà ma yết tất đà dạ

ପଦ୍ମ ହଶ୍ଚ

PADMA-HASTĀYA

71) Sa bà ha

ଶବ୍ଦ

SVĀHĀ

72) Na la cǎn trì bà già la gia

ଶ୍ରୀନଗ୍ନି ଶାଙ୍କର

NĪLAKANĀTHA-ŚĀNKHA-RĀJA

73) Sa bà ha

ଶବ୍ଦ

SVĀHĀ

74) Ma bà lợi thắng yết la dạ

ମାର୍ତ୍ତି ଶନ୍କରାୟ

MĀ VARI ŚAṄKARĀYA

75) Sa bà ha

ସବା

SVĀHĀ

76) Nam mô hát la đát na đá la dạ gia

ନମୋ ରତ୍ନାତ୍ରାୟା

NAMO RATNA-TRAYĀYA

77) Nam mô a lị gia

ନମୋ ଅର୍ଯ୍ୟ

NAMAH ĀRYA

78) Bà lô cát đế

ଶାଲୋକିତ

AVALOKITA

79) Thước bà la dạ

ଇଶ୍ଵରାୟ

IŚVARĀYA

80) Sa bà ha

ସବା

SVĀHĀ

81) Án tất điện đô mạn đá la bát mặc gia

ଓମ୍ ସିଦ୍ଧ୍ୟାନ୍ତୁ ମନ୍ତ୍ର ପଦାୟ

OM_ SIDDHYANTU MANTRA PADĀYA

82) Sa bà ha

ସବା

SVĀHĀ

_ Quán Thế Âm Bồ Tát nói Chú này xong thời Đại Địa chấn động theo sáu cách, trời tuôn mưa hoa báu phơi phới rơi xuống, chư Phật ở mười phương thảy đều vui vẻ, Thiên Ma Ngoại Đạo sợ hãi dựng đứng lông tóc, tất cả Chúng Hội đều được Quả Chứng. Hoặc được quả Tu Đà Hoàn, hoặc được quả Tu Đà H Amanda, hoặc được quả A La Hán, hoặc được Nhất Địa, Nhị Địa, Tam Địa, Tứ Địa, Ngũ Địa cho đến Thập Địa. Vô lượng chúng sinh phát Tâm Bồ Đề.

(Một bái rồi niệm thầm: *Con với chúng sinh từ Vô Thuỷ thường vì tội nặng của ba Nghiệp, sáu căn ngăn che, chẳng thấy chư Phật, chẳng biết điều cốt yếu ra khỏi, chỉ thuận theo Sinh Tử, chẳng biết LÝ màu nhiệm. Nay con tuy biết, do cùng với chúng sinh đồng bị tất cả tội nặng ngăn che. Nay con đối trước Quán Âm, trước mười phương Phật, vì khắp chúng sinh quy mệnh sám hối. Nguyên xin gia hộ khiến cho Chuồng tiêu diệt.*

Niệm xong, quỳ gối xuống rẳng)

_ Khắp vì bốn Ân, ba Hữu, Pháp Giới, chúng sinh đều nguyện đoạn trừ ba Chuồng. Quy mệnh sám hối

(Xướng xong, cúi năm vóc sát đất. Tâm lại niệm rẳng:

Con cùng với chúng sinh từ Vô Thuỷ đến nay, do Ái Kiến cho nên bên trong tính kẽ Ta, Người. Bên ngoài tăng thêm bạn ác, chẳng tuỳ vui với một mảy lông làm việc Thiện của kẻ khác, mưu nghĩ khắp ba Nghiệpprông tạo mọi tội. Việc tuy chẳng rộng nhưng Tâm ác bày khắp, ngày đêm tiếp nối không có gián đoạn, che dấu lỗi làm

chẳng muốn người biết, chẳng sợ nẻo ác, không có Tâm không có Quý, cho rằng không có Nhân Quả.

Thế nên ở ngày nay, tin sâu Nhân Quả, sinh tôn trọng Tâm Quý, sinh sơ hãi lớn, tẩy Sám Hối, chặt đứt Tâm tương tục, phát Tâm Bồ Đề, đoạn ác tu Thiện, siêng khuyễn tấn ba Nghiệp, lật lại tội nặng xưa kia, tuy vui với một mảy lông làm việc Thiện của Phàm Thánh. Nhớ mười phương Phật có Đại Phước Tuệ, hay cứu giúp con với các chúng sinh, từ hai biển chết đến bờ ba Đức.

Từ vô thuỷ đến nay, chẳng biết Bản Tính của các Pháp vốn rỗng lặng, rộng làm mọi điều ác. Nay biết rỗng lặng, vì cầu Bồ Đề, vì chúng sinh cho nên rộng tu mọi điều Thiện, chặt đứt khắp mọi điều ác. Nguyện xin Đức Quán Âm Từ Bi nhiếp thọ)

Tưởng xong, quỳ gối xuống rằng)

— Chí Tâm Sám Hối (Đệ Tử chúng con) cùng với tất cả chúng sinh trong Pháp Giới, một Tâm hiện tiền vốn đủ ngàn Pháp, đều có Thần Lực cùng với Trí Minh, bên trên ngang bằng với Tâm Phật, bên dưới đồng với Hành Thức. Từ vô thuỷ nổi dậy sự mờ tối, ngăn che sự sánh suốt trong sạch này, mê mờ việc tiếp chạm, khởi tâm buộc dính. Trong Pháp bình đẳng khởi tưởng Ta Người dùng Ái Kiến làm gốc, thân miệng làm Duyên, ở trong các Hữu không có tội gì chẳng dám làm, mười ác năm Nghịch, chê Pháp chê Người, phá Giới phá Trai, huỷ Tháp hoại Chùa, trộm lấy vật dụng của Tăng Kỳ, làm nhơ uế Phạm Hạnh trong sạch, xâm tồn thức ăn ướng tài vật của Thường Trụ, cho dù ngàn Đức Phật ra đời cũng chẳng thông Sám Hối. Nhóm tội như vậy nhiều vô lượng vô biên, buông bỏ hình mạng này bị rơi vào ba nẻo ác, chịu hình phạt vạn khổ.

Lại ở đời này, mọi sự buồn bức giao nhau nung nấu, hoặc bị bệnh ác ràng quanh, Duyên khác bức bách, ngăn che nơi Đạo Pháp, chẳng được huân tu.

Nay gặp (một bài) **Đại Bi Viên Mãn Thần Chú** mau hay diệt trừ tội chướng như vậy. Cho nên ngày nay chí tâm tụng trì. Quy hướng (một bài) **Quán Thế Âm Bồ Tát** với Đại Sư ở mười phương, phát Tâm Bồ Đề, tu **Hạnh Chân Ngôn**, cùng với các chúng sinh, tẩy mọi tội, cầu xin sám hối, rốt ráo tiêu trừ.

Nguyện xin (một bài) **Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát** ngàn tay hộ trì, ngàng mắt chiếu thấy khiến cho Chướng Duyên bên ngoài của chúng con đều được tịch diệt, Ta Người viên thành Hạnh Nguyễn, mở gốc thấy biết, chế phục các Ma bên ngoài, ba Nghiệp tinh tiến, tu Nhân Tịnh Thố. Đến khi bỏ thân này, liền không có nẻo khác, quyết định được sinh (một bài) về Thế Giới Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà, gần gũi phụng sự cúng dường **Đại Bi Quán Âm**, đủ các **Tổng Trì**, rộng độ quần phảm, đều ra khỏi bánh xe khổ não, đồng đến đất Trí.

(Tiếp đứng dậy, nói rằng)

— Sám Hối, Phát Nguyện xong. Quy mệnh lễ Tam Bảo (một bài)

Nam mô Thập Phương Phật

Nam mô Thập Phương Pháp

Nam mô Thập Phương Tăng

Nam mô Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam mô A Di Đà Phật

Nam mô Thiên Quang Vương Tịnh Trụ Phật

Nam mô Quảng Đại Viên Mãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đại Đà La Ni

Nam mô Thiên Thủ Thiên Nhã Quán Thế Âm Bồ Tát

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát

Nam mô Tổng Trì Vương Bồ Tát

_ Tự quy y Phật
Xin nguyện chúng sinh
Nối mầm giống Phật
Phát Tâm vô thượng

_ Tự quy y Pháp
Xin nguyện chúng sinh
Vào sâu Kinh Tạng
Trí Tuệ như biển

_ Tự quy y Tăng
Xin nguyện chúng sinh
Thông lý Đại Chúng
Tất cả không ngại

_ Kính lỄ (Hoà nam: Vandana) chúng Thánh

_ Hết_

15/03/2011

